

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV23B3**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MD01118**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Kỹ thuật sử dụng bàn phím**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354802034947	Nguyễn Thế Anh	03/07/2008				8	7.0				7.5		7.4
2	2354802034948	Đào Quốc Duy	16/03/2008				9	8.0				8.5		8.4
3	2354802034949	Phạm Bảo Dương	11/08/2008				9	7.0				9.0		8.5
4	2354802034950	Đinh Tiến Đạt	28/10/2007				9	8.0				8.5		8.4
5	2354802034951	Nguyễn Văn Hậu	05/09/2007				9	8.5				8.0		8.3
6	2354802034952	Phạm Ngọc Hậu	14/02/2008				8	7.5				7.5		7.6
7	2354802034953	Trần Phúc Hậu	22/09/2006				8	7.5				8.0		7.9
8	2354802034954	Nguyễn Thiện Hiếu	16/10/2008				8	7.5				8.0		7.9
9	2354802034955	Đinh Trọng Huỳnh	23/02/2008				8	6.5				7.5		7.3
10	2354802034956	Trương Chấn Hưng	25/03/2008				8	7.0				8.0		7.7
11	2354802034957	Nguyễn Đào Minh Khang	01/05/2008				9	7.5				8.0		8.0
12	2354802034958	Lê Minh Khánh	20/12/2006				8	7.0				7.5		7.4
13	2354802034959	Huỳnh Bảo Khoa	03/02/2008				8	7.5				8.5		8.2
14	2354802034960	Phạm Tuấn Kiệt	04/06/2008				8	7.5				8.0		7.9
15	2354802034961	Huỳnh Chí Linh	29/09/2008				9	7.5				8.0		8.0
16	2354802034962	Lê Văn Lộc	23/12/2008				9	7.5				8.5		8.3
17	2354802034963	Huỳnh Hữu Lý	23/07/2007				8	7.0				7.5		7.4
18	2354802034964	Nguyễn Thị Kim Ngân	10/12/2008				6	6.0				6.5		6.3
19	2354802034965	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	21/04/2008				8	7.0				8.0		7.7
20	2354802034966	Lâm Gia Như	18/10/2008				9	7.5				8.5		8.3
21	2354802034967	Lê Bảo Sang	23/03/2008				9	8.0				8.0		8.1
22	2354802034968	Phạm Bảo Thái	11/08/2008				9	8.0				8.5		8.4
23	2354802034969	Nguyễn Nhật Thi	14/10/2008				8	7.0				8.0		7.7
24	2354802034970	Dương Ngọc Thiện	01/04/2008				8	7.0				8.0		7.7
25	2354802034971	Ngô Văn Minh Thông	24/01/2008				9	6.5				8.0		7.7
26	2354802034972	Đỗ Phạm Tì Tì	03/10/2008				9	7.5				8.5		8.3
27	2354802034973	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	12/11/2008				8	7.5				8.5		8.2
28	2354802034974	Nguyễn Thị Huyền Trân	28/03/2008				9	7.0				8.5		8.2
29	2354802034975	Huỳnh Thị Mỹ Trinh	23/09/2008				6	6.0				8.5		7.5
30	2354802034976	Nguyễn Thị Tú Trinh	09/10/2008				8	7.0				7.0		7.1
31	2354802034977	Nguyễn Thị Cẩm Tú	30/08/2008				6	6.0				0.0		2.4
32	2354802034978	Nguyễn Thanh Tuấn	06/06/2008				9	7.5				8.5		8.3
33	2354802034979	Trần Phạm Tấn Vĩ	01/01/2008				8	7.5				8.5		8.2
34	2354802034980	Nguyễn Thị Thúy Vy	30/06/2008				8	7.0				8.0		7.7
35	2354802034981	Lư Thị Kim Yển	05/06/2008				9	7.5				8.5		8.3

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 2 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Ngô Thị Mỹ Phương